

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ MINH TIẾN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 52/QĐ-UBND

Minh Tiến, ngày 05 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai ngân sách quý II năm 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ MINH TIẾN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 28/12/2022 của Hội đồng nhân dân xã Minh Tiến về Dự toán ngân sách nhà nước ở địa phương năm 2023;

Theo đề nghị của công chức Tài chính – Kế toán xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu ngân sách quý II năm 2023 xã Minh Tiến.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Công chức Văn phòng – Thống kê, công chức Tài chính – Kế toán xã và các bộ phận có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- UBND huyện Phù Cừ;
- Phòng TC-KH huyện;
- Đảng Ủy xã-HĐND xã;
- Các đoàn thể xã;
- Các trường thôn trong xã;
- Lưu: VT.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Ngô văn Quyền





UBND Xã: Minh Tiến

Biểu số 116/CK TC - NSNN

CÂN ĐỔI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 52/QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2023 của UBND xã Minh Tiến)

Đơn vị: 1000 đồng

NỘI DUNG THU	QUYẾT TOÁN	NỘI DUNG CHI	QUYẾT TOÁN
Tổng số thu	2.143.810	Tổng số chi	1.086.415
I. Các khoản thu xã hưởng 100 %	34.496	I. Chi đầu tư phát triển	
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	159.148	II. Chi thường xuyên	1.086.415
III. Thu bổ sung	1.950.166	III. Chi chuyển nguồn của ngân sách xã sang năm sau (nếu có)	
- Bổ sung cân đối	1.900.166	IV. Chi nộp trả ngân sách cấp trên	
- Bổ sung có mục tiêu	50.000		
IV. Thu kết dư ngân sách năm trước			
V. Thu viện trợ			
VI. Thu chuyển nguồn từ năm trước sang của ngân sách xã (nếu có)			
Kết dư ngân sách	1.057.395		

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng có phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã.





UBND Xã: Minh Tiến

Biểu số 117/CK TC - NSNN

QUYẾT TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

(Ban hành kèm theo Quyết định số : 52/QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2023 của UBND xã Minh tiến)

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN		QUYẾT TOÁN		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
	Tổng số thu ngân sách xã	27.060.500	24.864.000	2.223.404	2.143.810	8,22	8,62
A	Thu ngân sách xã đã qua Kho bạc	27.060.500	24.864.000	2.223.404	2.143.810	8,22	8,62
I	Các khoản thu 100%	150.000	150.000	34.609	34.496	23,07	23
1	Phí, lệ phí	15.000	15.000	3.894	3.894	25,96	25,96
2	Thu từ quỹ đất công ích và đất công	120.000	120.000	30.515	30.515	25,43	25,43
3	Thu kết dư						
4	Thu chuyển nguồn ngân sách						
5	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước						
7	Thu khác	15.000	15.000	200	87	1,33	0,58
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	22.090.000	19.893.500	238.628	159.148	1,08	0,8
	Các khoản thu phân chia (1)						
1	Thuế GTGT - TNDN	20.000	8.000	58.172	16.505	290,86	206,31
2	Thuế thu nhập cá nhân	105.000	44.500	62.270	24.908	59,3	55,97
3	Thuế nhà đất						
4	Thuế môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh			904	452		
5	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình	80.000	80.000	117.283	117.283	146,6	146,6
	Các khoản thu phân chia khác do tỉnh quy định						
6	Tiền đất dôi dư	21.595.000	19.616.000				
III	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	4.820.500	4.820.500	1.950.166	1.950.166	40,46	40,46
	Thu bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên	4.820.500	4.820.500	1.900.166	1.900.166	39,42	39,42
	Thu bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên			50.000	50.000		
IV	Viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
V	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang (nếu có)						





Biểu số 118/CK TC - NSNN

QUYẾT TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

(Ban hành kèm theo quyết định số: 52/QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2023 của UBND xã Minh Tiến)

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN				QUYẾT TOÁN				SO SÁNH Q/T/D/T(%)	
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ	PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYẾN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ	PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYẾN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ
A	B	1	2	3	4	5	6	7 = 4/1	8 = 5/2	9 = 6/3	
	TỔNG CHI	24.864.000	19.616.000	5.248.000	1.086.415	1.086.415	4.37			20.7	
	Trong đó:										
A	Chi ngân sách xã đã qua Kho bạc	24.864.000	19.616.000	5.248.000	1.086.415	1.086.415	4.37			20.7	
	Tạo nguồn CCTL từ tăng thu										
1	Chi đầu tư phát triển (1)	19.616.000	19.616.000								
1	Chi đầu tư XD CB	19.616.000	19.616.000								
2	Chi đầu tư phát triển khác										
11	Chi thường xuyên	4.843.000		4.843.000	1.086.415	1.086.415	22.43			22.43	
	Chi nộp trả ngân sách cấp trên										
1	Chi công tác dân quân tự vệ, an ninh trật tự	218.390		218.390	54.736	54.736	25,06			25,06	
2	Chi sự nghiệp giáo dục										
3	Chi sự nghiệp y tế	37.000		37.000	4.247	4.247	11,48			11,48	
4	Sự nghiệp văn hóa, thông tin, truyền thanh	565.100		565.100	7.482	7.482	1,32			1,32	
5	Sự nghiệp thể dục thể thao	15.000		15.000	3.800	3.800	25,33			25,33	
6	Sự nghiệp kinh tế	95.000		95.000	50.750	50.750	53,42			53,42	
7	Sự nghiệp xã hội	158.060		158.060	41.332	41.332	26,15			26,15	
8	Chi quản lý nhà nước, Đảng, Đoàn thể	3.754.450		3.754.450	924.069	924.069	24,61			24,61	
10	Chi khác	50.000		50.000							
III	Dự phòng	190.000		190.000							
IV	Trừ kiểm	145.000		145.000							

